**1.Bảng Customer:**

customer\_id là khóa chính (Primary Key).

**2. Bảng Ingredient\_provider:**

provider\_id là khóa chính (Primary Key).

**3. Bảng Recipe:**

recipe\_id là khóa chính (Primary Key).

ingredient\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến ingredient\_id trong bảng Ingredients.

**4. Bảng Store:**

store\_id là khóa chính (Primary Key).

manager\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến manager\_id trong bảng Manager.

**5.Bảng Manager:**

manager\_id là khóa chính (Primary Key).

store\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến store\_id trong bảng Store.

**6. Bảng invoice\_provider:**

invoice\_provider\_id là khóa chính (Primary Key).

store\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến store\_id trong bảng Store.

provider\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến provider\_id trong bảng Ingredient\_provider.

**7. Bảng Invoice\_customer:**

invoice\_customer\_id là khóa chính (Primary Key).

customer\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến customer\_id trong bảng Customer.

store\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến store\_id trong bảng Store.

**8. Bảng Employees:**

employee\_id là khóa chính (Primary Key).

store\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến store\_id trong bảng Store.

**9. Bảng Task:**

task\_id là khóa chính (Primary Key).

employee\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến employee\_id trong bảng Employees.

**10. Bảng Shift\_of\_employees:**

shift\_id là khóa chính (Primary Key).

employee\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến employee\_id trong bảng Employees.

**11. Bảng ingredients:**

ingredient\_id là khóa chính (Primary Key).

dumpling\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến dumpling\_id trong bảng Recipe.

provider\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến provider\_id trong bảng Ingredient\_provider.

**12. Bảng Discount:**

discount\_id là khóa chính (Primary Key).

customer\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến customer\_id trong bảng Customer.

invoice\_customer\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến invoice\_customer\_id trong bảng Invoice\_customer.

**13. Bảng Order\_service:**

order\_id là khóa chính (Primary Key).

customer\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến customer\_id trong bảng Customer.

invoice\_customer\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến invoice\_customer\_id trong bảng Invoice\_customer.

store\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến store\_id trong bảng Store.

**14. Bảng Dumpling:**

dumpling\_id là khóa chính (Primary Key).

order\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến order\_id trong bảng Order\_service.

**15. Bảng Review:**

review\_id là khóa chính (Primary Key).

customer\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến customer\_id trong bảng Customer.

dumpling\_id là khóa ngoại (Foreign Key) tham chiếu đến dumpling\_id trong bảng Dumpling.

**16. Bảng Discount\_type:**

discount\_type\_id là khóa chính (Primary Key).